**ĐỀ THI TRẮC NGHIỆM  
Môn học: Hóa học***Thời gian làm bài : 20 phút***Mã đề: DT0008**

**Trường:. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .Lớp: . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .   
  
Họ và tên:. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . Mã học sinh:. . . . . . . . . . . . . . . . . . . .**

**Câu 1.**  Chất nào sau đây có phân tử khối lớn nhất ?

**A.** trilinolein

**B.** triolein

**C.** tripanmitin

**D.** tristearin

**Câu 2.** Ứng với công thức C4H8O2 có bao nhiêu este là đồng phân của nhau ?

**A.** 5

**B.** 2

**C.** 3

**D.** 4

**Câu 3.** Xà phòng hoá chất nào sau đây thu được glixerol ?

**A.** metyl axetat

**B.** tristearin

**C.** benzyl axetat

**D.** metyl fomat

**Câu 4.** Este X không no, mạch hở, có tỉ khối hơi so với oxi bằng 3,125. Cho X tác dụng hoàn toàn với NaOH thu được một anđehit và một muối của axit hữu cơ. Số công thức cấu tạo phù hợp với X là

**A.** 5

**B.** 6

**C.** 4

**D.** 7

**Câu 5.**  Phát biểu nào sau đây về oxi là không đúng ?

**A.** Oxi cần thiết cho sự sống

**B.** Oxi tan nhiều trong nước

**C.** Oxi là phi kim hoạt động hóa học rất mạnh, nhất là ở nhiệt độ cao

**D.** Oxi không có mùi và không có màu

**Câu 6.** Oxit của phi kim nào dưới đây không phải là oxit axit ?

**A.**  N2O5

**B.** P2O5

**C.** CO

**D.** SO2

**Câu 7.**

**A.**

**B.**

**C.**

**D.**

**Câu 8.**  Có 4 ống nghiệm, mỗi ống đựng một chất khí khác nhau, chúng được úp ngược trong các chậu nước, sau một thời gian quan sát ta thấy nước
dâng lên trong ống nghiệm như sau:
- Khí số 1 trong ống nghiệm vẫn còn nguyên
- Khí số 2 trong ống nghiệm chỉ còn một ít
- Khí số 3 trong ống nghiệm không còn
- Khí số 4 trong ống nghiệm còn phân nữa
Khí có độ tan lớn nhất là:

**A.**  Khí số 1

**B.** Khí số 4

**C.** Khí số 2

**D.**  Khí số 3

**Câu 9.** Dãy chỉ gồm các oxit axit là :

**A.** CO2, SO2 , P2O5, SO3 , N2O5

**B.** Na2O , BaO , H2O, ZnO, CuO

**C.** FeO , Mn2O7 , SiO2 , CaO, Fe2O3

**D.** CO, CO2 , MnO2 , Al2O3 , P2O5

**Câu 10.** Có các nhận định sau:
1. Chất béo là trieste của glixerol với các axit monocacboxylic có mạch C dài không phân nhánh.
2. Lipit gồm chất béo, sáp, sterit, photpholipit, . . .
3. Chất béo là các chất lỏng.
4. Chất béo chứa các gốc axit không no thường là chất lỏng ở nhiệt độ thường và được gọi là dầu.
5. Phản ứng thuỷ phân chất béo trong môi trường kiềm là phản ứng thuận nghịch.
6. Chất béo là thành phần chính của dầu mỡ động, thực vật.
Các nhận định đúng là

**A.** 1, 2, 4, 6.

**B.** 1, 2, 3.

**C.** 3, 4, 5.

**D.** 1, 2, 4, 5.

**Câu 11.** Hãy chọn công thức hoá học đúng trong số các công thức hóa học sau đây:

**A.** Ca3(PO4)2

**B.** CaPO4

**C.** Ca3(PO4)3

**D.**  Ca2(PO4)2

**Câu 12.** Dựa vào tính chất nào dưới đây mà ta khẳng định được trong

**A.** Không tan trong nước

**B.** Không màu, không mùi

**C.** Nhiệt độ nóng chảy

**D.** Khối lượng riêng

**Câu 13.** Cho một este no, đơn chức, mạch hở X tác dụng hoàn toàn với dung dịch NaOH. Cô cạn dung dịch thu được hỗn họp rắn Y. Nung Y trong không khí thu được 15,9 gam Na2CO3, 2,24 lít CO2 (đktc) và 6,3 gam H2O. Công thức của X là

**A.** C4H9COOH.

**B.** CH3COOH

**C.** C2H5COOH

**D.** C3H7COOH

**Câu 14.** ho axit salixylic (axit o-hiđroxibenzoic) phản ứng yớt anhiđrit axetic, thu được axit axetyl salixylic (o-CH3COO-C6H4-COOH) dùng làm thuốc cảm (aspirin). Để phản ứng hoàn toàn với 43,2 gam axit axetyl salixylic cần vừa đủ V lít dung dịch KOH 1M. Giá trị của V là

**A.** 0,72

**B.** 0,24

**C.** 0,48

**D.** 0,96

**Câu 15.** Rượu etylic( cồn) sôi ở 78,3
0 nước sôi ở 100
0C. Muốn tách rượu ra khỏi hỗn hợp nước có thể
dùng cách nào trong số các cách cho dưới đây?

**A.** Lọc

**B.** Chưng cất ở nhiệt độ khoảng 80
0

**C.** Không tách được

**D.** Bay hơi